Thứ Năm, Ngày 11 Tháng 5 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Lưng Chừng"

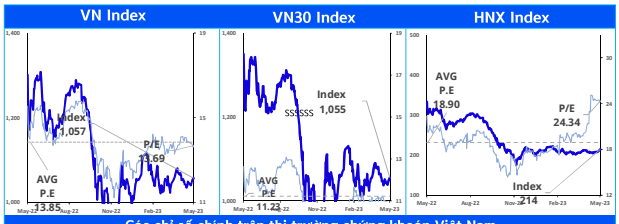
▶ Thị trường chứng khoán giảm nhẹ trong phiên hôm nay. Áp lực lớn từ nhóm cổ phiếu trụ là nguyên nhân chính khiến chỉ số có chiều hướng giảm về cuối phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.14 điểm (-0.11%), đạt 1,057.12 điểm; HNX-Index tăng 0.52 điểm (+0.24%), đạt 214.41 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 11.53 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 681.48 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 122.67 tỷ đồng, tập trung ở VND, SSI.

▶ VPB (+1.28%), NVL (+3.76%), DIG (+6.79%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.09%), GAS (-1.07%), VNM (-0.71%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch giảm trong phiên hôm nay. Ô tô và phụ tùng, Tiện ích, Bảo hiểm là 3 nhóm ngành giảm mạnh nhất: HAX, GAS, BVH.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX giảm -1.14 điểm với thanh khoản tương đương hôm qua nhưng với áp lực bán rõ hơn. Mặc dù nhóm cổ phiếu nhỏ là tiêu điểm trong tuần này nhưng đà tăng đã chậm lại; các cổ phiếu có xu hướng giảm dần về cuối phiên. Do chưa được sự ủng hộ từ nhóm vốn hoá cao thị trường vẫn chưa dứt khoát vượt 1,060. Về kỹ thuật: Thị trường đóng cửa với cây nến đỏ không râu nến trên cho thấy lực mua chưa đủ mạnh để đẩy giá. Chỉ báo MACD vẫn cho thấy động lượng giá vẫn đang trên đà tăng nhưng chưa quá mạnh. Chỉ báo RSI đi ngang ở giữa vùng quá bán và quá mua từ đầu tuần tới giờ.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,057	-0.1	-1.2	-18.8	14.4	1.6	4,221,142
VN30 Index	1,055	0.0	-2.5	-21.8	11.8	1.6	3,039,906
VN Midcap	1,363	0.1	0.8	-22.2	12.1	1.3	741,251
VN Smallcap	1,223	0.4	3.7	-27.8	21.6	0.9	234,684
HNX Index	214	0.2	1.0	-35.6	26.7	1.2	249,246
UpCom	79	0.4	0.4	-19.9	12.1	1.6	992,481

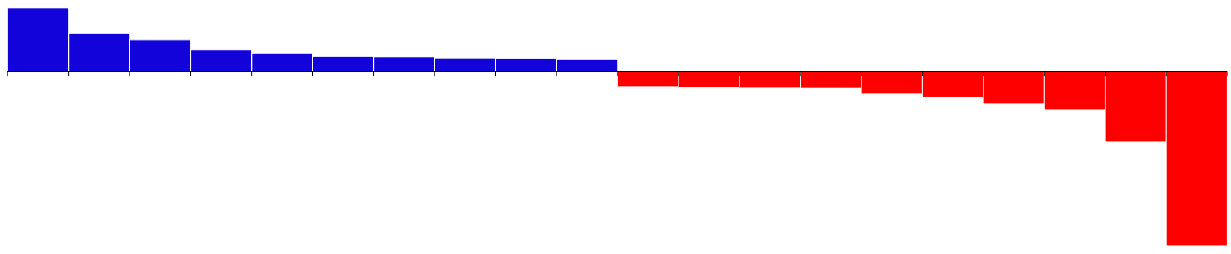
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.4	-2.4	-6.2	0.6	15.3	2.3	78,670
Bảo hiểm	-0.5	-5.3	0.5	-21.3	18.2	1.6	45,715
Bất động sản	0.2	-2.5	1.5	-38.3	14.1	1.5	759,107
CNTT	0.2	-1.0	3.1	-8.1	16.7	3.2	99,388
Dầu khí	0.4	2.8	42.7	-3.2	41.6	2.5	60,361
Dịch vụ tài chính	-0.1	0.9	28.9	-11.5	19.5	1.3	121,024
Tiện ích	-0.8	-2.7	0.0	-11.4	11.3	2.0	303,194
Du lịch và Giải trí	0.1	-5.0	-10.8	-28.5	n.a	8.7	90,839
Hàng & DV CN	0.2	-0.9	4.1	-16.5	11.3	1.5	118,795
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-0.7	-6.2	-17.5	10.3	1.7	48,634
Hóa chất	0.2	0.7	4.2	-34.9	6.3	1.2	136,406
Ngân hàng	-0.3	-0.5	10.4	-1.2	8.2	1.6	1,610,085
Ô tô và phụ tùng	-0.9	0.6	4.4	-24.1	11.3	0.9	18,704
Tài nguyên Cơ bản	0.4	3.9	20.2	-32.2	22.2	1.2	168,301
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	-4.2	-7.9	-15.4	20.0	3.0	457,932
Truyền thông	0.2	-2.7	36.3	-25.1	16.4	0.9	1,201
Xây dựng và Vật liệu	1.7	3.3	22.7	-18.9	15.5	1.1	94,882
Y tế	0.6	13.4	13.4	-1.0	14.1	2.1	34,544

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	0.4	0.5	-0.3	-1.7	-1.6	-1.9
USD/JPY	135	0.3	0.3	0.8	1.7	2.7	3.6
USD/CNY	7	0.1	0.4	0.7	1.7	0.5	3.2
KRW/USD	1,326	0.1	0.3	0.3	3.8	4.8	4.0
EUR/USD	1	0.5	0.8	-0.1	-1.9	-2.0	-3.8
USD/VND	23,469	0.0	0.1	0.1	-0.5	-0.7	2.1
Dầu Thô	73	1.0	6.9	-10.1	-8.1	-8.7	-30.7
Xăng	237	-5.0	1.9	-17.3	-5.3	-3.6	-35.7
Khí đốt	2	0.8	5.1	1.1	-12.1	-50.6	-71.1
Than	167	-1.2	-7.6	-13.8	-26.2	-58.7	-55.8
Vàng	2,027	-0.1	-1.1	1.2	9.4	11.1	9.4
Thép cuộn	3,835	-1.7	-2.5	-9.2	-8.6	-7.5	-23.1

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Tri Vo
☎ (84-28) 90 992- 6972
✉ tri.vm@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) REE – Xây dựng: trong bối cảnh tình hình thủy văn vẫn còn thuận lợi, REE ghi nhận 2,369 tỷ đồng doanh thu thuần quý I, tăng gần 16% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, mảng hạ tầng điện, nước đem về cho REE 1,552 tỷ, tăng 7.4% so với quý I/2022. Bất động sản và cơ điện lạnh tăng lần lượt 7.6% và 58%. Bên cạnh đó, REE thông báo về việc phát hành hơn 53.3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2022, tỷ lệ 15%. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 533 tỷ đồng.

2) VGC – Nguyên vật liệu: Được đánh giá vẫn còn nhiều khó khăn, năm 2023 VGC đặt kế hoạch sản xuất kinh doanh với chỉ tiêu doanh thu 15,750 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1,210 tỷ đồng. Duy trì mức chia cổ tức 20%. Năm 2023, Viglacera định hướng tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, không đầu tư dàn trải. Đối với công tác xuất khẩu, tập trung triển khai mở rộng bán hàng và xuất khẩu tại thị trường châu Âu, Mỹ và các nước châu Á.

3) VSH – Tiện ích: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 30%. Thời gian thanh toán được chia làm 3 đợt. VSH hiện có hơn 236 triệu cp đang lưu hành. Với tỷ lệ 30%, ước tính VSH cần chi gần 709 tỷ đồng để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông. Năm 2022, VSH đạt lãi ròng gần 1,265 tỷ đồng, gấp hơn 3 lần năm trước đó.

4) OCB – Ngân hàng: Quý 1/2023, OCB ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 786 tỷ đồng giảm hơn 43% so với đầu năm. Xét về chất lượng tín dụng, tỷ lệ nợ xấu và nợ cần chú ý của OCB đều tăng. Trong đó, nợ xấu nội bảng của nhà băng này đạt mốc 4,405 tỷ đồng tăng hơn 51% so với đầu năm. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của OCB trong quý 1/2023 chỉ ở mức 46.77%, tỷ lệ dự phòng rủi ro chỉ ở mức 1.55%. Trong khi, chỉ số CASA của nhà băng này giảm xuống mốc 5.48%.

5) HUB – Xây dựng: HUB vừa thông qua phương án phát hành 3.4 triệu cp trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 15%. Theo đó, cổ đông sở hữu 1 cp được hưởng 1 quyền, cứ 100 quyền thì được nhận 15 cp phát hành thêm. Dự kiến sau phát hành, vốn điều lệ Công ty sẽ tăng thêm 34.3 tỷ đồng, lên gần 263 tỷ đồng. Về tình hình kinh doanh, quý 1/2023, doanh thu hợp nhất của HUB ở mức 67 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước. Quý 1/2023, HUB đạt lãi sau thuế 18 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – POW

POW – Tiện ích: POW vừa công bố ước tính doanh thu 4 tháng đầu năm với 10,421 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, Nhà máy điện Cà Mau 1&2 đóng góp nhiều nhất với 3,554 tỷ, kế tiếp là Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 và Nhà máy điện Vũng Áng 1.

Riêng tháng 4, PV Power ghi nhận doanh thu 2,629 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kỳ năm ngoái. Đồng thời, sản lượng điện khoảng 1,369 triệu kWh, thực hiện 99% kế hoạch tháng. Tổng sản lượng điện 4 tháng 5,372 triệu kWh. Sang tháng 5, khi nhu cầu tiêu thụ cho mùa nắng nóng sắp tới sẽ tăng cao, PV Power đặt kỳ vọng sản lượng điện và doanh thu đều sẽ tăng trưởng 8%.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/10/2023	5/11/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	118.9	2	4	2	
2	Hóa chất	42.9	471	544	381	
3	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39.5	447	655	470	
4	Dầu khí	36.2	102	219	161	
5	Bảo hiểm	34.0	30	35	26	
6	Xây dựng và Vật liệu	28.6	787	822	639	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	25.4	114	120	96	
8	Tài nguyên Cơ bản	23.1	613	929	754	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	21.1	154	218	180	
10	Bất động sản	20.7	2,534	2,786	2,308	
11	Dịch vụ tài chính	20.1	1,488	1,678	1,397	
12	Ngân hàng	18.5	1,772	1,655	1,396	
13	Y tế	13.4	16	40	36	
14	Công nghệ Thông tin	9.6	86	69	63	
15	Bán lẻ	9.2	231	211	193	
16	Ô tô và phụ tùng	4.2	131	123	118	
17	Thực phẩm và đồ uống	-9.6	749	584	646	

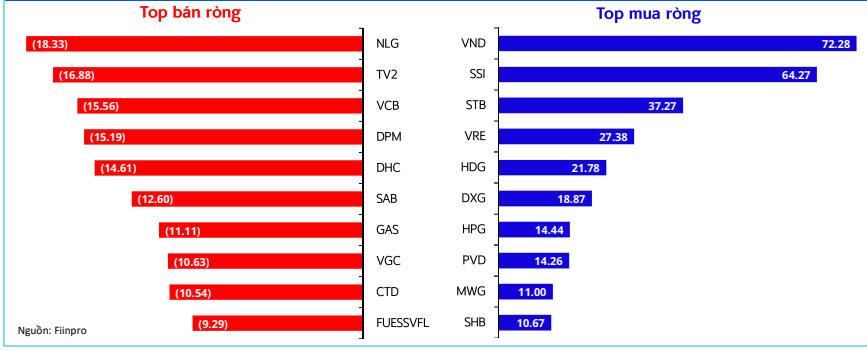
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,450	6.8	8.2	43.0	56	718.5	
LPB	LienViet Post Bank	Ngân hàng	13,850	-1.4	1.5	5.7	307	324.3	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	15,550	1.6	3.7	15.2	110	373.0	
STB	Sacombank	Ngân hàng	26,400	0.2	5.0	17.3	78	396.7	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	14,500	1.4	9.0	13.7	61	391.3	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	14,450	3.2	7.8	16.5	68	332.6	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	22,400	-0.4	3.0	26.6	37	447.4	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	22,300	2.1	9.9	24.9	145	197.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	52,200	2.0	2.4	-11.4	143	171.7	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,100	0.9	3.9	39.4	58	268.2	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	19,700	0.0	2.1	14.2	116	152.1	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	15,200	0.3	5.6	24.1	99	129.6	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	24,350	2.7	4.3	-8.1	189	97.2	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	13,950	1.5	1.8	2.6	68	155.4	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	62,000	6.9	9.3	88.4	170	94.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ST8	Thiết bị Siêu Thanh	Công nghệ Thông tin	18,800.0	6.8	22.1	145.8	18.8	18.80	
OCB	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	16,500.0	1.5	4.8	-8.3	4.2	16.50	
TLH	Thép Tiến Lên	Tài nguyên Cơ bản	7,760.0	6.9	11.5	20.9	9.3	7.76	
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	4,910.0	7.0	20.6	23.4	15.4	4.91	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	5,170.0	6.8	15.1	29.6	14.3	5.17	
QBS	Xuất nhập khẩu Quảng Bình	Hóa chất	2,390.0	6.7	29.2	22.6	22.9	2.39	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,270.0	4.4	11.5	38.6	8.7	4.27	
LPB	LienViet Post Bank	Ngân hàng	13,850.0	-1.4	1.5	5.7	0.3	13.85	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	39,150.0	-0.9	-0.6	19.4	-1.7	39.15	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	26,100.0	-2.4	-5.6	17.0	-4.4	26.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/11/2023	692.7	569.4	123.4
5/10/2023	659.9	687.4	-27.5
5/9/2023	652.3	882.2	-229.8
5/8/2023	758.4	770.9	-12.6
5/5/2023	563.6	739.2	-175.6
5/4/2023	872.8	1,198.2	-325.3
4/28/2023	1,056.0	887.5	168.5
4/27/2023	602.6	901.1	-298.5
4/26/2023	3,469.4	3,421.9	47.4
4/25/2023	775.4	915.9	-140.6
4/24/2023	1,244.6	1,003.6	241.0
4/21/2023	611.7	841.3	-229.7
4/20/2023	564.8	511.7	53.1
4/19/2023	534.0	1,021.5	-487.6
4/18/2023	828.9	690.3	138.6
4/17/2023	789.8	583.0	206.8

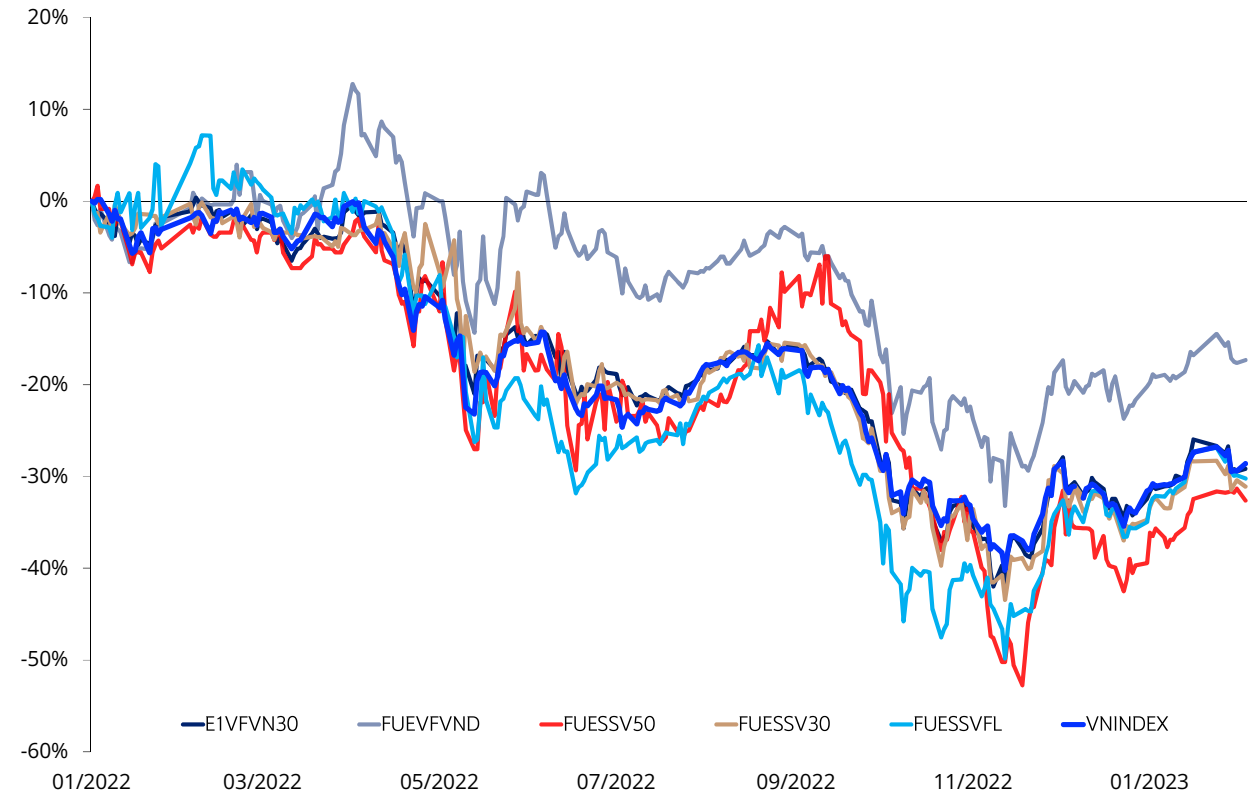
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	17,990	-0.2%	-3.0%	3.8%	96,000	1.7	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,260	-0.2%	-2.8%	-0.6%	1,448,800	32.2	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,800	-1.3%	1.9%	12.5%	8,600	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	12,920	-0.2%	-2.5%	3.5%	16,100	0.2	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,500	0.0%	0.8%	4.9%	6,200	0.1	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,420	0.1%	-2.8%	2.8%	10,000	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,920	0.1%	-0.1%	4.1%	53,000	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,300	0.5%	-0.7%	10.5%	50,000	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,450	0.0%	-2.7%	4.4%	16,700	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	16,140	-0.1%	0.2%	12.5%	111,400	1.8	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,450	0.5%	-0.7%	3.9%	57,300	0.8	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	344.0	-6.8	-16.1	-21.1	26.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	764.2	-6.5	-17.2	-19.5	31.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.7	0.0	0.1	-18.1	46.3	1.0	1.49	1.5	10.5	48.4
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.1	0.5	-23.8	34.8	0.9	1.62	1.6	10.7	62.4
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.4	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-23.5	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	12.9	0.0	-4.9	-19.3	35.1	0.9	1.58	1.6	9.7	62.4
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	1.05	1.2	7.6	71.0
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.2	-21.8	26.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.5	-1.5	-6.6	-15.1	38.4	0.9	1.00	1.2	7.5	83.3
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-26.6	31.0	0.9	1.64	1.5	11.8	43.5

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.